

ỦY BAN THƯỜNG VỤ
QUỐC HỘI
Số: 487-NQ/QHK4

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 1974

NGHỊ QUYẾT

CỦA ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Căn cứ vào Điều 41 và Điều 53 của Hiến pháp nước Việt Nam dân chủ cộng hoà;

Căn cứ vào nghị quyết ngày 10 tháng 4 năm 1965 của Quốc hội;

Sau khi nghe Hội đồng Chính phủ báo cáo về việc sửa đổi Điều lệ thuế hàng hoá cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới;

Sau khi nghe Uỷ ban kế hoạch và ngân sách và Uỷ ban Dự án pháp luật của Quốc hội phát biểu ý kiến,

QUYẾT NGHỊ:

- Từ nay thuế hàng hoá được ấn định theo bản Điều lệ và Biểu thuế kèm theo.
- Hội đồng Chính phủ thi hành nghị quyết này.

ĐIỀU LỆ

THUẾ HÀNG HOÁ

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

Điều 1

Thuế hàng hoá được ấn định căn cứ trên những nguyên tắc sau đây:

- Khuyến khích các ngành tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp phát triển theo đúng đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, góp phần thực hiện quy hoạch ngành nghề, hướng dẫn nhân dân tiêu dùng hợp lý;
- Góp phần tăng cường quản lý thị trường và ổn định vật giá, giúp cho thương nghiệp quốc doanh nắm nguồn hàng, bảo đảm các nhu cầu cần thiết của nhân dân;
- Động viên sự đóng góp công bằng và hợp lý của nhân dân.

Điều 2

Thuế hàng hoá áp dụng đối với những loại hàng ghi trong Biểu thuế kèm theo Điều lệ này, bao gồm:

- Hàng do các tổ chức sản xuất tập thể (hợp tác xã sản xuất, tổ sản xuất...) và những người sản xuất riêng lẻ sản xuất hay là khai thác và trực tiếp bán ra thị trường (không theo chế độ gia công, thu mua của Nhà nước).
- Hàng nhập cảnh theo người dưới hình thức hành lý hoặc nhập cảnh qua các đường vận tải quốc tế dưới hình thức tặng phẩm, quà biếu mà vượt quá tiêu chuẩn được miễn thuế.

Điều 3

Mỗi mặt hàng chỉ chịu thuế hàng hoá một lần từ khi sản xuất cho đến khi tiêu thụ.

Tuỳ theo mặt hàng, thuế hàng hoá do người sản xuất, người khai thác, người buôn bán hoặc người nhập khẩu nộp.

II. LOẠI HÀNG CHỊU THUẾ, THUẾ SUẤT, CƠ SỞ TÍNH THUẾ

Điều 4

Các loại hàng ghi trong Biểu thuế kèm theo Điều lệ này phải nộp thuế hàng hoá theo mức thuế quy định ở các Điều 6 và 7 dưới đây.

Đối với mỗi loại hàng ghi trong Biểu thuế, Hội đồng Chính phủ quy định cụ thể những mặt hàng phải nộp thuế hàng hoá.

Điều 5

Đối với những vùng dân tộc thiểu số, Hội đồng Chính phủ có thể quyết định chưa thu thuế về một số hàng nhất định, nhằm chiếu cố những khó khăn ban đầu trong sản xuất ở những vùng đó.

Điều 6

Thuế hàng hoá đánh theo trị giá hàng (gọi là giá tính thuế) và theo đúng thuế suất ghi trong Biểu thuế. Giá tính thuế do cơ quan tài chính cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương định:

- Đối với hàng sản xuất trong nước, giá tính thuế là giá bán lẻ trung bình trên thị trường, trừ 10%; nếu là mặt hàng mới chưa có giá lẻ trên thị trường, thì lấy giá tính thuế của mặt hàng tương đương có giá lẻ.

- Đối với hàng nhập khẩu, giá tính thuế là giá cao, nếu là mặt hàng mậu dịch quốc doanh bán theo hai giá; nếu là mặt hàng mậu dịch quốc doanh chỉ bán theo một giá, thì giá tính thuế là giá bán lẻ trung bình trên thị trường của mặt hàng ấy, hoặc của mặt hàng tương đương có giá lẻ.

Điều 7

Đối với hàng sản xuất theo phương thức mua nguyên liệu của Nhà nước và bán thành phẩm cho xí nghiệp quốc doanh, trong trường hợp xí nghiệp quốc doanh không thu mua toàn bộ, thì thuế hàng hoá đối với phần sản phẩm còn lại do cơ sở sản xuất trực tiếp bán ra thị trường sẽ là số chênh lệch giữa giá bán lẻ trên thị trường tự do với giá chỉ đạo thu mua của quốc doanh, cộng thêm mức phí lưu thông cần thiết tùy theo loại hàng.

Điều 8

Đối với người sản xuất hoặc tiêu thụ trái phép những mặt hàng thuộc diện Nhà nước thống nhất quản lý, thì không thu thuế hàng hoá mà phải xử lý theo pháp luật hiện hành về việc sản xuất và tiêu thụ hàng hoá trái phép.

Điều 9

Việc miễn thuế, giảm thuế đối với những trường hợp cụ thể phải do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định.

III. VIỆC THU THUẾ VÀ THỦ TỤC KHAI BÁO, CHUYỂN VẬN HÀNG HOÁ

Điều 10

Nhiệm vụ thu thuế hàng hoá giao cho các tổ chức thu của ngành tài chính.

Đối với hàng nhập khẩu, Bộ Tài chính có thể uỷ nhiệm cho cơ quan hải quan phụ trách.

Điều 11

Cán bộ thu thuế phải liêm chính, chí công vô tư, và phải chấp hành đúng chính sách và pháp luật về thuế.

Trong khi thi hành nhiệm vụ, cán bộ thu thuế phải có tác phong và thái độ đúng đắn; phải xuất trình giấy chứng minh, phải cấp biên lai khi thu thuế và thực hiện đầy đủ những quy định của Nhà nước về khám xét, tạm giữ, tịch thu, bảo quản và xử lý hàng hoá, tang vật.

Cán bộ thu thuế được pháp luật bảo vệ khi làm nhiệm vụ; nếu có thành tích thì được khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước; nếu vi phạm những quy định nói ở trên về thi hành nhiệm vụ của cán bộ thu thuế, thì tùy mức độ nặng nhẹ mà bị thi hành kỷ luật hành chính hoặc bị xử lý về hình sự.

Điều 12

Đối với hàng sản xuất nội địa, thuế hàng hoá thu theo một trong ba cách sau đây:

- Thu ngay khi hàng sản xuất xong và nhập kho,
- Thu khi hàng xuất kho để bán ra thị trường,
- Thu theo sản lượng kê khai từng kỳ hạn.

Cách thu thuế đối với từng cơ sở, từng mặt hàng do cơ quan tài chính ấn định.

Đối với hàng nhập khẩu, thuế hàng hoá thu ngay lúc nhập khẩu.

Điều 13

Hàng đã nộp thuế rồi, thì phải có giấy chứng nhận nộp thuế do cơ quan thu thuế cấp.

Khi chuyển vận hàng hoá, phải có giấy chứng nhận nộp thuế kèm theo.

Điều 14

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh những mặt hàng chịu thuế hàng hoá phải theo đúng những quy định của Nhà nước về khai báo kinh doanh, điều kiện mở xưởng, mở cửa hàng, về giữ sổ sách kế toán, về nộp thuế, về vận chuyển hàng hoá.

Người chịu thuế phải khai báo thành thật, cung cấp những tài liệu cần thiết và tạo điều kiện dễ dàng cho cán bộ thu thuế kiểm tra sổ sách, chứng từ, hàng hoá, kho tàng, và nhất thiết không được từ chối hoặc trì hoãn việc kiểm tra đó.

IV. VIỆC THƯỞNG PHẠT

Điều 15

Việc xử lý các trường hợp vi phạm Điều lệ thuế hàng hoá được quy định như sau:

1. Nếu không làm đúng những quy định về khai báo, giữ sổ sách kế toán ghi trong Điều 14 của Điều lệ này, thì bị phạt từ 10 đồng đến 100 đồng; nếu sự việc nghiêm trọng hoặc tái phạm thì có thể bị phạt đến 1000 đồng.